

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 10/01/2018, Nguyễn Thiện T mượn của anh Phan Hồng H xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 49E1-529.76 chạy đến ngã ba thôn P, xã H mua 03 gói ma túy giá 500.000đ giấu vào trong người để sử dụng. Đến 22 giờ 30 phút, ngày 10/01/2018 bị cáo đến khu vực Đài tưởng niệm thị trấn L, huyện Đ bị lực lượng Công an huyện Đ kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên tay phải của bị cáo cầm 01 gói ny lon và bên tay trái của bị cáo cầm 02 gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong số chất nghi là ma túy.

Tại kết luận giám định số 448/GĐ-PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 03 gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5617g, loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng thu giữ: 02 phong bì niêm phong số 448/2018-PC54 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng *(đã chuyển sang Cơ quan thi hành án huyện Đ ngày 02/4/2018)*. Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 49E1-529.76 là phương tiện bị cáo dùng để đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe máy là bà Lê Thùy L, sinh năm 1992, trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đ, khi bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy bà L không biết nên Cơ quan điều tra đã yêu cầu bà L cung cấp giấy tờ sở hữu xe để xử lý nhưng bà L không cung cấp nên Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 48/CT - VKS ngày 08 tháng 5 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Nguyễn Thiện T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra xác định người đàn ông tên H bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thiện T từ 01 đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ

luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Thiện T khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 10/01/2018, bị cáo đến ngã ba thôn P, xã H mua 03 gói ma túy giá 500.000đ giấu vào trong người để sử dụng. Đến 22 giờ 30 phút, ngày 10/01/2018 bị cáo đến khu vực Đài tưởng niệm thị trấn L, huyện Đ bị lực lượng Công an huyện Đ kiểm tra phát hiện thu giữ trên tay phải của bị cáo cầm 01 gói ny lon chứa bên trong chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, kiểm tra thu giữ bên tay trái của bị cáo có 02 gói nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong số chất nghi là ma túy. Tại kết luận giám định số 448/GĐ-PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 03 gói ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5617g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thiện T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ ma túy là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm, biết rõ ma túy là chất gây nghiện và tác hại của ma túy nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã mua và cất giấu 0,5617g Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy.

[3] Xét về nhân thân: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt.

[4] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy cần có mức án nghiêm đối với hành vi bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị

cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Trọng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Tại phiên tòa, qua Bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 02 phong bì niêm phong số 448/2018-PC54 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng mẫu vật còn lại sau giám định là số ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Quá trình điều tra xác định người đàn ông tên H bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 49E1-529.76 là phương tiện bị cáo dùng để đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra xác định chủ sở hữu xe máy là bà Lê Thùy L, sinh năm 1992, trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đức Trọng, khi bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy bà L không biết nên Cơ quan điều tra đã yêu cầu bà L cung cấp giấy tờ sở hữu xe để xử lý nhưng bà L không cung cấp nên Cơ quan điều tra tách ra xử lý sau.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiện T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiện T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/01/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 448/2018-PC54 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/4/2018).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thiện T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hạnh